

Số: 427 /BC-UBND

Nguyễn Du, ngày 11 tháng 8 năm 2026

BÁO CÁO

Đề nghị xem xét, cho ý kiến tiếp thu thực hiện Đề án "Sản xuất trồng trọt lúa tập trung quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao" trên địa bàn xã Nguyễn Du

Kính gửi: Ban thường vụ đảng uỷ xã Nguyễn Du.

Thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 01/4/2026 của Tỉnh uỷ Hưng Yên về cơ cấu lại, phát triển và nâng cao hiệu quả ngành nông nghiệp, thủy sản, nông thôn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2045.

Nghị quyết số 14/2026/NQ-HĐND ngày 09/7/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên về Ban hành quy định về một số chính sách thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Hưng Yên;

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh Hưng Yên về xem xét tiếp thu thực hiện đề án "Sản xuất trồng trọt lúa tập trung quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao".

Căn cứ Đề án "Sản xuất trồng trọt lúa tập trung quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao" do Công ty TNHH Nông nghiệp THAGRI đề xuất; trên cơ sở nghiên cứu nội dung đề án; quỹ đất và tình hình sản xuất nông nghiệp trên địa bàn xã.

Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Du báo cáo và đề xuất Ban thường vụ đảng uỷ xem xét cho ý kiến về việc tiếp thu thực hiện Đề án "Sản xuất trồng trọt lúa tập trung quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao" trên địa bàn xã Nguyễn Du như sau:

I. Khái quát nội dung đề án

Theo đề án, doanh nghiệp dự kiến hợp tác với người dân trên địa bàn một số xã trong tỉnh trong đó có xã Nguyễn Du và một số xã (Tân Tiến; Đồng Bằng; Quỳnh An; Minh Thọ, A Sào và một số xã thuộc huyện Hưng Hà, Đông Hưng cũ) để hình thành vùng sản xuất lúa tập trung quy mô lớn trên địa bàn tỉnh Hưng Yên với tổng diện tích khoảng 15.000 ha, tổng vốn đầu tư khoảng 7.500 tỷ đồng. Mô hình sản xuất bao gồm tổ chức vùng nguyên liệu tập trung, ứng dụng công nghệ cao, số hóa sản xuất, đầu tư hệ thống chế biến, kho bảo quản và logistics nhằm hình thành chuỗi giá trị khép kín từ sản xuất đến tiêu thụ.

Doanh nghiệp đề xuất ký hợp đồng hợp tác với hộ gia đình, cá nhân có đất trồng lúa; thời hạn hợp tác từ 20–30 năm; giá trị hợp tác từ 1.800 –2.500 kg lúa khô/ha/năm (hoặc quy đổi thành tiền theo giá thóc quy định của UBND tỉnh hàng năm). Đồng thời doanh nghiệp được quy hoạch, cải tạo đồng ruộng để phục vụ sản xuất quy mô lớn và người dân được ưu tiên tuyển dụng làm việc tại dự án.

II. Đánh giá sơ bộ

1. Những điểm tích cực

Qua nghiên cứu sơ bộ, UBND xã nhận thấy đề án có nhiều nội dung phù hợp với định hướng phát triển nông nghiệp hiện đại, cụ thể:

- Khắc phục được tình trạng hiện tại nhiều hộ dân bỏ ruộng hoang hoá;
- Đẩy nhanh quá trình tích tụ, tập trung đất đai tại địa phương; hình thành vùng sản xuất hàng hóa quy mô lớn, tạo điều kiện cơ giới hóa và ứng dụng khoa học công nghệ.
- Xây dựng chuỗi liên kết từ sản xuất, chế biến đến tiêu thụ, góp phần nâng cao giá trị sản phẩm lúa gạo.
- Có khả năng tạo thêm việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân thông qua hợp tác sử dụng đất và tuyển dụng lao động địa phương.
- Hướng tới giảm phát thải, sử dụng tài nguyên hiệu quả và phát triển nông nghiệp tuần hoàn.

2. Những vấn đề cần nghiên cứu, làm rõ

Bên cạnh các nội dung tích cực, UBND xã nhận thấy còn nhiều vấn đề cần được cơ quan có thẩm quyền xem xét kỹ trước khi triển khai:

a) Về cơ sở pháp lý

Đề án mới là tài liệu đề xuất của doanh nghiệp; chưa có quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh hoặc các văn bản pháp lý liên quan để triển khai trên địa bàn xã. Vì vậy cần được các cơ quan có thẩm quyền xem xét, hướng dẫn và phê duyệt theo quy định trước khi thực hiện.

b) Về quyền và lợi ích của người sử dụng đất

- Thời hạn hợp tác từ 20–30 năm là khá dài, tác động lớn đến việc sử dụng đất của các hộ dân. Trong khi còn nhiều hộ dân vẫn còn tích cực duy trì phát triển nghề trồng lúa và tư tưởng phi nông bất ổn.

- Mức thanh toán được xác định bằng sản lượng lúa hoặc quy đổi thành tiền; cần đánh giá tính ổn định và khả năng bảo đảm quyền lợi của người dân trong toàn bộ thời gian hợp tác.

- Đề án có quy định người dân không được đơn phương chấm dứt hợp đồng trước thời hạn và có chế tài xử lý vi phạm; đây là nội dung cần được tư vấn pháp lý, giải thích đầy đủ để người dân hiểu trước khi quyết định tham gia.

c) Về quy hoạch và hạ tầng

- Cần rà soát sự phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch sản xuất nông nghiệp và hệ thống giao thông, thủy lợi nội đồng.

- Cần đánh giá phương án cải tạo đồng ruộng, xử lý công trình hiện có và phương án hoàn trả mặt bằng sau khi kết thúc hợp tác.

d) Về trách nhiệm của chính quyền địa phương

Theo nội dung đề án, UBND xã được đề xuất tham gia nhiều nhiệm vụ như: cung cấp thông tin đất đai, phối hợp đo đạc, quản lý ranh giới, thống kê đất công ích, tham gia bàn giao mặt bằng, đánh giá tài sản công và phê duyệt quy hoạch cải tạo cánh đồng. Các nội dung này cần được đối chiếu với quy định pháp luật hiện hành để xác định rõ thẩm quyền và trách nhiệm của từng cơ quan, tránh vượt thẩm quyền của cấp xã.

III. Đánh giá về khả năng triển khai trên địa bàn xã Nguyễn Du

Qua xem xét bước đầu, xã Nguyễn Du có diện tích đất trồng lúa tương đối lớn (gần 700 ha, đã trừ diện tích quy hoạch cụm công nghiệp Đô Lương và Châu Nguyên và các diện tích đã chuyển đổi), đặc biệt là khu vực các thôn thuộc HTX Quỳnh Nguyên, hiện có khoảng 150 ha liền vùng, liền thửa, giáp đường cao tốc Thái Hà và sông Tả Sa; hệ thống thủy lợi và giao thông nội đồng vừa được đầu tư cơ bản đáp ứng yêu cầu sản xuất; đây là điều kiện thuận lợi để nghiên cứu mô hình sản xuất tập trung.

Tuy nhiên, việc triển khai sẽ ảnh hưởng đến nhiều hộ sử dụng đất (trên 1000 hộ), liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích của người dân. Do đó, cần thực hiện đầy đủ việc khảo sát hiện trạng, lấy ý kiến Nhân dân, đánh giá tác động kinh tế - xã hội, rà soát quy hoạch và chỉ triển khai khi bảo đảm đầy đủ cơ sở pháp lý và có sự đồng thuận cao của người dân.

IV. Kiến nghị

1. Đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, cho ý kiến cụ thể thống nhất chủ trương nghiên cứu, tiếp nhận đề án để tiếp tục khảo sát, chưa xem đây là chủ trương triển khai dự án.

2. Đề nghị UBND tỉnh và các sở, ngành hướng dẫn cụ thể về cơ sở pháp lý, trình tự thực hiện, trách nhiệm của từng cấp, từng ngành và cơ chế bảo đảm quyền lợi hợp pháp của người dân.

3. Thành lập Tổ công tác để rà soát quỹ đất, hiện trạng sử dụng đất, hạ tầng kỹ thuật, đất công ích và các công trình trên khu vực dự kiến thực hiện.

4. Tổ chức tuyên truyền, công khai thông tin và lấy ý kiến Nhân dân theo quy định; việc tham gia dự án phải hoàn toàn tự nguyện, minh bạch và đúng pháp luật.

5. Sau khi hoàn thành khảo sát và có hướng dẫn của cấp có thẩm quyền, UBND xã sẽ tổng hợp kết quả, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, quyết định chủ trương đối với các bước tiếp theo./.

Dưới đây là **Phụ lục đánh giá sơ bộ Đề án theo 05 nhóm tiêu chí**, Phụ lục tập trung vào việc đánh giá khách quan, chỉ rõ những nội dung cần làm rõ trước khi xem xét triển khai.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các phòng, đơn vị có liên quan;
- Lưu VT.KT

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đỗ Văn Tuấn

PHỤ LỤC
ĐÁNH GIÁ SƠ BỘ ĐỀ ÁN "SẢN XUẤT TRỒNG TRỌT LÚA TẬP TRUNG
QUY MÔ LỚN, ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO"
THEO 05 NHÓM TIÊU CHÍ

TT	Nhóm tiêu chí	Nội dung đánh giá	Đánh giá sơ bộ	Kiến nghị
1	Pháp lý	Cơ sở pháp lý của đề án; thẩm quyền phê duyệt; hình thức hợp tác; trách nhiệm các bên; sự phù hợp với quy định của pháp luật về đất đai, đầu tư, hợp tác dân sự và tài sản công.	Đề án mới là tài liệu đề xuất của doanh nghiệp. Một số nội dung liên quan đến thời hạn hợp tác, trách nhiệm của UBND xã, cải tạo đồng ruộng, xử lý tài sản công và hạ tầng cần được cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn, xác định rõ căn cứ pháp lý trước khi triển khai.	Đề nghị UBND tỉnh và các sở, ngành hướng dẫn bằng văn bản; chỉ triển khai sau khi hoàn thiện đầy đủ hồ sơ pháp lý và được cấp có thẩm quyền chấp thuận.
2	Quy hoạch và sử dụng đất	Sự phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch sản xuất nông nghiệp; khả năng hình thành vùng sản xuất tập trung; hiện trạng hạ tầng; đất công ích; công trình trên đất.	Xã có điều kiện hình thành vùng sản xuất tập trung nhưng cần rà soát kỹ hiện trạng sử dụng đất, đất công ích, hệ thống giao thông, thủy lợi, điện và các công trình hiện hữu trước khi xác định phạm vi thực hiện.	Thành lập Tổ công tác để rà soát toàn bộ hiện trạng; lập bản đồ khu vực dự kiến; đánh giá ảnh hưởng đến hạ tầng và quy hoạch.
3	Hiệu quả kinh tế	Khả năng nâng cao giá trị sản xuất; thu hút đầu tư; phát triển chuỗi liên kết; ổn định đầu ra; hiệu quả đối với người dân.	Đề án có định hướng tích cực về hình thành chuỗi giá trị, đầu tư chế biến, logistics và ứng dụng công nghệ cao. Tuy nhiên cần đánh giá sâu hơn mức thu nhập thực tế của người dân khi hợp tác trong thời gian dài và khả năng điều chỉnh giá trị hợp tác khi thị trường biến động.	Đề nghị doanh nghiệp cung cấp phân tích hiệu quả tài chính, phương án chia sẻ rủi ro, cơ chế điều chỉnh giá trị hợp tác và cam kết đầu ra sản phẩm.
4	Tác động xã hội	Việc làm; thu nhập; sự đồng thuận của Nhân	Đề án có khả năng tạo việc làm và nâng cao thu nhập; người dân	Thực hiện tuyên truyền, đối thoại công

		dân; quyền và lợi ích của hộ sử dụng đất; an sinh xã hội.	được ưu tiên tuyển dụng. Tuy nhiên thời hạn hợp tác 20–30 năm, quy định hạn chế chấm dứt hợp đồng và chế tài vi phạm có thể tác động lớn đến quyền lợi của người dân nếu không được giải thích đầy đủ và có sự đồng thuận cao.	khai; lấy ý kiến Nhân dân; tư vấn pháp lý đối với các điều khoản hợp tác; bảo đảm nguyên tắc tự nguyện.
5	Môi trường và phát triển bền vững	Giảm phát thải; bảo vệ đất và nguồn nước; sử dụng vật tư nông nghiệp; phát triển nông nghiệp tuần hoàn.	Đề án hướng tới giảm sử dụng hóa chất, tiết kiệm nước, giảm phát thải methane và tận dụng phụ phẩm nông nghiệp. Tuy nhiên cần có báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định nếu thuộc đối tượng phải thực hiện.	Đề nghị doanh nghiệp lập và thực hiện đầy đủ hồ sơ môi trường theo quy định; xây dựng phương án giám sát môi trường trong quá trình triển khai.

ĐÁNH GIÁ TỔNG HỢP

Qua đánh giá sơ bộ, UBND xã nhận thấy đề án có định hướng phù hợp với chủ trương phát triển nông nghiệp công nghệ cao, sản xuất hàng hóa quy mô lớn và thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp. Tuy nhiên, đây là dự án có quy mô lớn, tác động đến nhiều hộ sử dụng đất và liên quan đến nhiều lĩnh vực quản lý nhà nước.

Để bảo đảm chặt chẽ, UBND xã đề nghị chỉ xem xét triển khai sau khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

1. Được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận theo đúng quy định của pháp luật.
2. Hoàn thiện đầy đủ hồ sơ pháp lý, quy hoạch và các thủ tục liên quan.
3. Làm rõ trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp, người dân và chính quyền địa phương.
4. Có phương án bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người dân trong toàn bộ thời gian hợp tác.
5. Được đa số người dân trong khu vực dự kiến thực hiện đồng thuận sau khi được cung cấp đầy đủ thông tin.